

*Bản án số: 142/2026/HS ST
Ngày: 12/6/2026.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Duệ và ông Hoàng Tuấn Anh.

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai – Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Trường – KSV.

Mở phiên tòa ngày 12 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2026/TLST - HS ngày 21 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2026/QĐXXST – HS, ngày 29 tháng 5 năm 2026 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Trọng H; Sinh năm: 1998; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Khu phố Tân B, xã Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện tại: thôn K, xã Đại X, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Là con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị B; Vợ là Lý Mùi D, đã có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội cũ ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 28 ngày 09/10/2023 buộc Nguyễn Trọng H cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, ngày 24/9/2024 H chấp hành xong; Ủy ban nhân dân xã Phúc Tiến (nay là xã Đại Xuyên) ban hành Quyết định số 277 ngày 30/9/2024 quản lý sau cai đối với H thời hạn từ ngày 30/9/2024 đến ngày 30/9/2026;

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 10/3/2026, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Cáo trạng của VKSND và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng H vốn là người nghiện ma túy đã từng bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và đang bị quản lý sau cai nghiện 02 năm kể từ ngày 30/9/2024 đến ngày 30/9/2026 theo Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân xã Phúc Tiến (nay là xã Đại Xuyên).

Sáng ngày 02/3/2026, H đi đến cổng chui cao tốc thuộc địa phận thôn Cổ Chế, xã Đại Xuyên gặp và mua của một người đàn ông đi xe ôm không quen biết 600.000đ ma túy đá mang về để ở nhà để sử dụng. Đến ngày 07/3/2026, H mang ma túy cùng bộ dụng cụ tự chế gồm 01 cống thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 chiếc bật lửa... rồi sử dụng tại nhà hết số ma túy đã mua. Sau khi sử dụng xong, H đã vứt các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy ra bãi rác gần đó.

Thực hiện kế hoạch tổng kiểm tra, rà soát người nghiện, người sử dụng thuốc thay thế trên địa bàn xã Đại Xuyên, TP Hà Nội. ngày 09/3/2026, Công an xã Đại Xuyên triệu tập xét nghiệm ma túy đối với những đối tượng thuộc diện quản lý trên địa bàn trong đó có

Nguyễn Trọng H. kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 09/3/2026 thể hiện H dương tính với chất ma túy dạng MET (Methamphetamine).

Từ kết quả nêu trên, Công an xã Đại Xuyên đã tiến hành thu mẫu và ban hành Quyết định trưng cầu giám định số E1938 ngày 09/3/2026 giám định mẫu nước tiểu đã thu giữ của H. Tại Bản kết luận giám định độc chất số 2380/KL-KTHS ngày 13/03/2026 của Phòng KTHS - Công an TP Hà Nội kết luận: *Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Trọng H thu ngày 09/3/2026 có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine.*

Ngày 10/3/2026, H đã đến Công an xã Đại Xuyên đầu thú và khai nhận hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT - VKSKV12 ngày 21/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12-Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H ra trước tòa để xét xử về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà VKSND đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật áp dụng theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự, điểm s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2026; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận; Lời nói sau cùng của bị cáo là đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên cùng những người tiến hành tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan và của người tiến hành tố tụng...do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ như: PH kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, Hồ sơ quản lý sau cai nghiện, Kết luận giám định... Chứng tỏ đã có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Trọng H là người nghiện ma túy, đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện theo Quyết định của cơ quan có thẩm quyền nhưng ngày 07/3/2026 đã sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine tại nhà của H tại ở thôn Khả Liễu, xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội và bị Công an xã Đại Xuyên phát hiện thông qua hình thức Test tìm chất ma túy trong cơ thể.

Việc tiếp tục sử dụng chất ma túy khi đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện của Nguyễn Trọng H như đã nêu ở trên đã hội đủ các dấu hiệu cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng mà Đại diện VKSND khu vực 12 – Hà Nội đã truy tố. Tội danh, hình phạt quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 256a Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng và sự an toàn của bản thân mà còn trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, đi ngược lại với chính sách nhân văn của Nhà nước trong điều trị đối với người nghiện, là nguyên nhân làm phát sinh các loại bệnh tật và tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an địa phương... khiến dư luận bất bình, đòi hỏi phải xử lý bị cáo với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất trong hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Do bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, có nhân thân rất xấu... Các biện pháp giáo dục tại cộng đồng đã không còn ý nghĩa. Vì vậy, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giúp bị cáo có thời gian cai nghiện cũng như nhận thức sâu sắc về tội lỗi của mình mà hối cải về sau.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Khi quyết định hình phạt có cân nhắc đến việc bị cáo ra đầu thú; trong quá trình tố tụng thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải... là tình tiết quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt để chứng tỏ sự nhân đạo của Pháp luật.

[4] *Về các vấn đề liên quan:*

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa làm rõ được, ngoài lời khai của H không thu thập được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

2. *Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử:*

Phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2026. Tiếp tục giam bị cáo để hỗ trợ công tác thi hành án.

3. *Áp dụng Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch TP TW-Bộ Tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12-Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội
- Phòng THADS khu vực 12-Hà Nội;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án;

Phùng Văn Phong